

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn - 1998

--- o0o ---

TẬP 24
QUYỂN THỨ 586
HỘI THỨ MƯỜI HAI
Phần
TỊNH GIỚI BA-LA-MẬT-ĐA
Thứ 3

Vì sao gọi là duyên khởi khéo léo? Nghĩa là các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên các thứ tự tướng. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ duyên sanh ra các pháp các thứ tự tướng. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên các thứ tự tướng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên,

tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp các thứ tự tướng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên các thứ cộng tướng. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp các thứ cộng tướng. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên các thứ cộng tướng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp các thứ cộng tướng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc thường hoặc vô thường đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp hoặc thường hoặc vô thường đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc vui hoặc khổ đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp hoặc vui hoặc khổ đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc ngã hoặc vô ngã đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp hoặc ngã hoặc vô ngã đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc tịnh hoặc bất tịnh đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp hoặc tịnh hoặc bất tịnh đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc không hoặc bất không đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp hoặc không hoặc bất không đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo. Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc có tướng hoặc không tướng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp hoặc có tướng hoặc không tướng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc có nguyện hoặc không nguyện đều bất

khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp hoặc có nguyện hoặc không nguyện đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao nhân duyên hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên và từ các duyên sanh ra các pháp **hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa** đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh các thứ tự tướng. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử các thứ tự tướng. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh các thứ tự tướng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái,

thủ, hữu, sanh, lão tử các thứ tự tướng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh các thứ cộng tướng. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử các thứ cộng tướng. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh các thứ cộng tướng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử các thứ cộng tướng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh hoặc thường hoặc vô thường đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc thường hoặc vô thường đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh hoặc vui hoặc khổ đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc vui hoặc khổ đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ **có bao vô minh** hoặc ngã hoặc vô ngã đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc ngã hoặc vô ngã

đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc tịnh hoặc bất tịnh đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh hoặc không hoặc bất không đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc không hoặc bất không đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh hoặc có tướng hoặc không tướng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc có tướng hoặc không tướng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao vô minh hoặc có nguyện hoặc không nguyện đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc có nguyện hoặc không nguyện đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các BỒ-tát như thật biết rõ có bao vô minh hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Lại, các BỒ-tát như thật biết rõ có bao vô minh hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao hành, thức, danh sắc, sáu chỗ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa đều bất khả đắc. Như vậy gọi là duyên khởi khéo léo.

Vì sao gọi là thị xứ phi xứ khéo léo? Nghĩa là các BỒ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ các thứ tự tướng. Như thật biết rõ có bao phi xứ các thứ tự tướng. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các BỒ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ các thứ tự tướng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ các thứ tự tướng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các BỒ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ các thứ cộng tướng. Như thật biết rõ có bao phi xứ các thứ cộng tướng. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các BỒ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ các thứ cộng tướng đều bất khả đắc. Như thật biết

rõ có bao phi xứ các thứ cộng tương đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ hoặc thường hoặc vô thường đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc thường hoặc vô thường đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ hoặc vui hoặc khổ đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc vui hoặc khổ đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ hoặc ngã hoặc vô ngã đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc ngã hoặc vô ngã đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ hoặc không hoặc bất không đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc không hoặc bất không đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ hoặc có tướng hoặc không tướng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc có tướng hoặc

không tương đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ **có bao thị xứ** hoặc có nguyện hoặc không nguyện đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc có nguyện hoặc không nguyện đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Lại, các Bồ-tát như thật biết rõ có bao thị xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa đều bất khả đắc. Như thật biết rõ có bao phi xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa đều bất khả đắc. Như vậy gọi là thị xứ phi xứ khéo léo.

Như vậy, Bồ-tát đối các uẩn thấy nên tu khéo léo. Do tu khéo léo nên vì các hữu tình như ưng nói pháp khiến dứt diệt hẳn các hữu tình tướng thấy. Bồ-tát như vậy khởi tâm thù thắng vì lợi mình người tu các diệu huệ, tất cả đều dùng Đại bi làm đầu, thường năng phát khởi tâm tương ưng tùy thuận hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nên biết đây gọi đủ giới Bồ-tát, phải biết đầy đủ Vô thượng tịnh giới.

Nếu các Bồ-tát muốn cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên siêng tu tập Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hồi hướng cầu tới Nhất thiết trí trí. Nếu các Bồ-tát đem sáu thứ Ba-la-mật-đa đây hồi hướng cầu tới Nhất thiết trí trí, các Bồ-tát này do tịnh giới đây hơn khắp tất cả Thanh văn Độc giác.

Lại, Mãn-từ-tử! Một Bồ-tát giới sơ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tất cả hữu tình đều đã trọn nên mười thiện nghiệp đạo, giới đây đối kia trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn, cho đến cực số bội cũng lại là hơn.

Lại, Mãn-từ-tử! Giả sử tất cả hữu tình thế gian đều đủ trọn nên mười thiện nghiệp đạo, bao nhiêu giới kia đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Lại, Mãn-từ-tử! Giả sử tất cả hữu tình thế gian đều đủ trọn nên năm thần thông trước, bao nhiêu giới kia đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Lại, Mãn-từ-tử! Giả sử tất cả hữu tình thế gian đều đủ an trụ từ bi hỷ xả, bao nhiêu giới kia đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng

giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Lại, Mãn-từ-tử! Giả sử tất cả hữu tình thế gian đều đủ trọn nên tùy thuận nhãn không, bao nhiêu giới kia đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Lại, Mãn-từ-tử! Giả sử tất cả hữu tình thế gian đều đủ trọn nên thuận nhãn vô tướng, bao nhiêu giới kia đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Lại, Mãn-từ-tử! Giả sử tất cả hữu tình thế gian đều đủ trọn nên thuận nhãn vô nguyện, bao nhiêu giới kia đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Lại, Mãn-từ-tử! Giả sử tất cả hữu tình thế gian đều đủ trọn nên pháp kể Đệ bát, bao nhiêu giới kia đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Bấy giờ, Mãn-từ-tử thưa Xá-lợi-tử rằng: Tôi nay muốn hỏi Tôn giả bấy nhiêu nghĩa thú Đệ bát, và xin hứa cho vì tôi giải thích nghĩa thú đây ư?

Xá-lợi-tử nói: Tùy ý phát hỏi, tôi được nghe rồi sẽ vì giải thích.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức sắc uẩn là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià sắc uẩn có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức thọ tướng hành thức uẩn là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià thọ tướng hành thức uẩn có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhãn xứ là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià nhãn xứ có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhĩ tử thiệt thân ý xứ là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià nhĩ tử thiệt thân ý xứ có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức sắc xứ là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià sắc xứ có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức thanh hương vị xúc pháp xứ là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià thanh hương vị xúc pháp xứ có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhãn giới là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià nhãn giới có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhĩ tỷ thiết thân ý giới là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià nhĩ tỷ thiết thân ý giới có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức sắc giới là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià sắc giới có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức thanh hương vị xúc pháp giới là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lià thanh hương vị xúc pháp giới có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cự thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhãn thức giới là Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì li nhãn thức giới có Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhĩ tử thiệt thân ý thức giới là Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì li nhĩ tử thiệt thân ý thức giới có Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhãn xúc là Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì li nhãn xúc có Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhĩ tử thiệt thân ý xúc là Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì li nhĩ tử thiệt thân ý xúc có Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ là Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì li nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ có Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là Đệ bát u? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lìa nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh các thọ có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức địa giới là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lìa địa giới có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì tức thủy hỏa phong không thức giới là Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Vì lìa thủy hỏa phong không thức giới có Đệ bát ư? Xá-lợi-tử đáp: Cụ thọ! Chẳng phải vậy.

Mãn-từ-tử nói: Nếu vậy Tôn giả nói những pháp nào gọi là Đệ bát, làm sao cho tôi biết rõ nghĩa thú Tôn giả đã nói mà thọ trì cho đúng lý?

Xá-lợi-tử đáp: Nếu đối trong tánh bình đẳng các pháp đem trí như thật biết tánh bình đẳng, chứng tánh bình đẳng. Do trí đây nên sở tác đã dứt. Tôi đối trong ấy chẳng thấy Đệ bát, cũng lại chẳng thấy trí biết tánh bình đẳng, vì trong ấy không ngã không ngã sở, vì sao đối trong đó khá gạn hỏi nhau được?

Mãn-từ-tử nói: Vì sao Tôn giả đã thuyết trước sau chẳng trái ngược nhau. Nghĩa là trước nói: Tất cả Đệ bát có bao tịnh giới đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới

phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Nay lại nói rằng tôi đối trong ấy đều chẳng thấy có Đệ bát và trí?

Xá-lợi-tử nói: Tôi trước đã nói, vì kẻ sơ học, chẳng vì kẻ đã vào tánh bình đẳng. Tôi trước đã nói, muốn khiến hữu tình tới vào Chánh pháp, chẳng vì kẻ đã vào tánh bình đẳng. Tôi trước đã nói, muốn khiến **hữu tình** biết hạnh Đại thừa, ra khỏi Nhị thừa, chẳng nói thật tánh bình đẳng các pháp. Tôi trước đã nói, muốn khiến hữu tình như thật giác trọn Phật thừa, tịnh giới Đại thừa thù thắng, nên mới tác lên rằng: Giả sử tất cả hữu tình thế gian đều đủ trọn nên pháp kẻ Đệ bát, kia có bao nhiêu giới đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm **phần** chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Chẳng nói thật tánh bình đẳng các pháp, **vì** lìa ngã ngã sở, đâu có trái nhau?

Lại, Mãn-từ-tử! Tịnh giới tất cả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Độc giác đối chúng các Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác khi mới phát tâm một Bồ-tát giới, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một.

Cụ thợ phải biết, có **các** kẻ muốn khiến sở hữu **tịnh** giới Thanh văn Độc giác hơn giới Bồ-tát, kia vì muốn khiến sở hữu **tịnh** giới Thanh văn Độc giác hơn giới Như Lai. Phải biết loại kia muốn cùng Như Lai chung tranh hơn thua.

Ví như có người tranh với Vương tử, phải biết người ấy muốn tranh cùng Vua. Như vậy, nếu có muốn khiến tịnh giới Thanh văn Độc giác hơn giới Bồ-tát, thì là muốn khiến sở hữu tịnh giới Thanh văn Độc giác hơn giới Như Lai, phải biết loại kia muốn cùng Như Lai chung tranh hơn thua. Vì có sao? Mãn-từ-tử! Vì pháp các Bồ-tát chẳng thể hơn vậy, vì Bồ-tát là Chơn pháp vương tử vậy.

Lại, Mãn-từ-tử! Ví có người không tay không chân mà nói lời này: Tôi năng qua đến được bờ bên kia biển cả. Kia có lời hư mà không nghĩa thật, bởi tăng thượng mạn nên tác nói như thế. Như vậy nếu có Thanh văn Độc giác tác lời như vậy: Bao nhiêu giới tôi hơn giới Bồ-tát. Phải biết lời kia trọn không nghĩa thật. Vì có sao? Mãn-từ-tử! Vì công đức Bồ-tát lớn như biển cả vậy. Như người ngu kia thật không tay chân mà nói tôi vọt qua biển cả được. Như vậy có người tới Nhị thừa, thật không có Bồ-tát công đức thù thắng, mà nói tịnh giới tôi hơn Bồ-tát, không có lẽ ấy. Vì có sao? Mãn-từ-tử! Tịnh giới Bồ-tát vì không ngăn mé vậy.

Khi ấy, Mãn-từ-tử bèn hỏi cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Duyên có nào nói tịnh giới Bồ-tát không ngăn mé ư?

Xá-lợi-tử đáp rằng: Tịnh giới Bồ-tát năng khắp giải thoát vô lượng hữu tình phạm giới ác vậy, năng khắp an lập vô lượng hữu tình thanh tịnh giới vậy.

Khi đó, Mãn-từ-tử lại hỏi cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Tôn giả đã nói phạm giới ác ấy là thêm lời nào?

Xá-lợi-tử đáp rằng: Chấp ngã, ngã sở và các phiền não gọi phạm giới ác. Nghĩa là tướng nắm giữ hoặc tướng ngã, hoặc tướng hữu tình, hoặc tướng mạng giả, hoặc tướng sanh giả, hoặc tướng dưỡng giả, hoặc tướng sĩ phu, hoặc tướng bổ-đặc-già-la, hoặc tướng có, hoặc tướng không. Các tướng và các phiền não như thế là phạm giới ác thêm lời hiển ra. Tịnh giới Bồ-tát năng khắp giải thoát vô lượng hữu tình. Vì đã nói phạm giới ác như thế nên lượng không ngăn mé.

Lại, các Bồ-tát có bao tịnh giới năng khắp an lập vô lượng hữu tình khiến trụ tịnh giới. Vậy nên, Bồ-tát an trụ Đại thừa sở đắc tịnh giới lượng không ngăn mé, Thanh văn Độc giác chỗ chẳng kịp được, khắp hơn tịnh giới Thanh văn Độc giác.

Lại, Mãn-từ-tử! Các Bồ-tát gọi khắp hơn tất cả Thanh văn Độc giác là tu Tịnh giới Ba-la-mật-đa hồi hướng cầu tới Nhất thiết trí trí.

Bấy giờ, Mãn-từ-tử hỏi Xá-lợi-tử rằng: Vì sao Bồ-tát hữu lậu tịnh giới năng hơn Nhị thừa vô lậu tịnh giới?

Xá-lợi-tử đáp: Vô lậu tịnh giới Thanh văn Độc giác chỉ cầu tự lợi, hồi hướng Niết-bàn. Tịnh giới Bồ-tát khắp vì độ thoát vô lượng hữu tình, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vậy nên, Bồ-tát có bao tịnh giới năng thắng vô lậu tịnh giới Nhị thừa.

Lại, Mãn-từ-tử! Nếu các Bồ-tát tâm làm phân hạn nhiều ích hữu tình dẫn phát tịnh giới, vậy các Bồ-tát sở khởi tịnh giới chẳng hơn vô lậu tịnh giới Nhị thừa, chẳng gọi Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Nhưng các Bồ-tát tâm không phân hạn, khắp vì độ thoát vô lượng hữu tình, cầu Đại Bồ-đề dẫn phát tịnh giới. Vậy nên, Bồ-tát sở khởi tịnh giới năng hơn vô lậu tịnh giới Nhị thừa, gọi là Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại, Mãn-từ-tử! Như mặt trời mọc phóng ánh sáng lớn, sáng đom đóm lửa thấy thấy đều ẩn mất. Như vậy Bồ-tát tu hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa hồi hướng cầu tới Nhất thiết trí trí, khắp hơn bao

nhieu tịnh giới tất cả Thanh văn, Độc giác hồi hướng Niết-bàn.

Lại, Mãn-từ-tử! Như mặt trăng mọc phóng ánh sáng lớn, tất cả sáng sao đều bị chói cướp. Như vậy Bồ-tát tu hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa hồi hướng cầu tới Nhất thiết trí trí, khắp hơn bao nhiêu tịnh giới tất cả Thanh văn Độc giác hồi hướng Niết-bàn.

Lại, Mãn-từ-tử! Nếu khi Bồ-tát tùy nhớ Như Lai hồi hướng cầu tới Nhất thiết trí trí, do khởi tâm lực tương ưng thù thắng dẫn được Tịnh giới Ba-la-mật-đa, bấy giờ gọi là hành tự hành xứ, khắp hơn tất cả Thanh văn Độc giác.

Khi ấy, Mãn-từ-tử hỏi cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Nếu khi Bồ-tát chẳng hiện phát khởi tâm Nhất thiết trí, bấy giờ Bồ-tát gọi là cái gì?

Xá-lợi-tử đáp: Nếu khi Bồ-tát chẳng hiện phát khởi tâm Nhất thiết trí, bấy giờ Bồ-tát gọi tâm vô ký nói nhau mà trụ. Khi ấy nên biết Bồ-tát cũng vẫn gọi đủ giới Bồ-tát, đối Bồ-tát giới chưa gọi phạm giới, chẳng gọi nói bỏ tịnh giới Bồ-tát.

Nếu khi Bồ-tát chẳng hiện phát khởi tâm Nhất thiết trí, bấy giờ Bồ-tát hồi hướng Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Khi ấy Bồ-tát bỏ bậc Bồ-tát, mất tự hành xứ. Nếu các Bồ-tát tùy bấy nhiêu thời hồi hướng Thanh văn hoặc bậc Độc giác, các Bồ-tát này tức bấy nhiêu thời đối Vô thượng thừa nên

biết gọi chết, mặc dù chẳng phải chết thật mà được tên chết.

Như thầy huyền giỏi hoặc học trò kia nắm tay cậu bé dẫn trèo lên thang cao, huyền cắt thân thể ra từng phần vớt xuống. Khi đó bà con kia đều bảo mạng chết rồi, thương than buồn khóc, sanh khổ não lớn: Vì sao con đây bỗng chốc chết mất, dòng họ chúng tôi không do đâu thấy lại. Bồ-tát cũng vậy, bỏ Đại Bồ-đề lui trụ Thanh văn hoặc bậc Độc giác, mất Nhất thiết trí, nên biết như chết. Như tiểu nhi kia tuy chẳng mất mạng mà bà con kia khởi nơi tưởng chết.

Lại, Mãn-từ-tử! Nơi ý hiểu sao? Tịnh giới Bồ-tát cùng bao nhiêu tịnh giới các dị sanh, Thanh văn, Độc giác có sai khác nào?

Mãn-từ-tử nói: Các giới như thế chơn như pháp tánh thật không sai khác.

Xá-lợi-tử nói: Các giới như thế chơn như pháp tánh tuy không sai khác mà cũng thể nói có tướng sai khác. Tướng sai khác ấy nên nói làm sao?

Mãn-từ-tử nói: Như các Bồ-tát cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, dị sanh Thanh văn Độc giác chẳng phải thế. Như vậy bấy nhiêu tịnh giới Bồ-tát cùng các giới kia nói sai khác.

Xá-lợi-tử nói: Bởi đây bấy nhiêu tịnh giới Bồ-tát hơn bao nhiêu tịnh giới các dị sanh Thanh văn

Độc giác. Nghĩa là giới Bồ-tát hồi hướng cầu tới Nhất thiết trí trí gọi là Tịnh giới Ba-la-mật-đa, giới khác chẳng phải vậy, đấy là sai khác. Vì có sao?

Mãn-từ-tử! Tịnh giới Bồ-tát hơn khắp thế giới Tam thiên đại thiên và vô lượng vô biên các hữu tình khác, trừ bấy nhiêu tịnh giới Phật Thế Tôn, đối các tịnh giới rất hơn thứ nhất. Sở dĩ vì sao? Vì tịnh giới Bồ-tát năng dẫn vô lượng vô biên hữu tình ra khỏi sanh tử và các ác thú. Do nhân duyên đây tịnh giới Bồ-tát đối bấy nhiêu tịnh giới các dị sanh Thanh văn Độc giác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng.

Lại, Mãn-từ-tử! Như núi chúa Tuyết Sơn đủ đức núi chúa, các núi khác chẳng đủ. Nếu núi đủ đức được danh núi chúa, nếu chẳng đủ đức chẳng lập hiệu chúa. Như vậy bấy nhiêu tịnh giới Bồ-tát hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng là cầu tới Nhất thiết trí trí, nên gọi Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Tịnh giới Độc giác, Thanh văn, dị sanh chẳng muốn hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, xa là sở cầu Nhất thiết trí trí, chẳng gọi Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại, Mãn-từ-tử! Bao nhiêu tịnh giới chúng các Bồ-tát khắp hơn bao nhiêu tịnh giới dị sanh Thanh văn Độc giác.

Khi ấy, Mãn-từ-tử bèn hỏi cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Duyên nào chúng Bồ-tát Ma-ha-tát có bao

tịnh giới khắp hơn dị sanh Thanh văn Độc giác có bao tịnh giới?

Xá-lợi-tử đáp: Tịnh giới Bồ-tát khắp làm lợi vui tất cả hữu tình, hồi hướng cầu tới Nhất thiết trí trí. Dị sanh Thanh văn Độc giác **chẳng có thể. Vậy nên bao nhiêu tịnh giới Bồ-tát** khắp hơn bao nhiêu tịnh giới dị sanh Thanh văn Độc giác.

Khi ấy, Mãn-từ-tử liền khen cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Hay thay, hay thay! Như vậy, như vậy. Thật như đã thuyết. Khen **nói** tịnh giới Bồ-tát như thế khiến cho chúng Bồ-tát lại càng tinh siêng thọ trì bao nhiêu tịnh giới Bồ-tát. Tôn giả quyết định nên nương thân lực Phật thuyết bao nhiêu tịnh giới các Bồ-tát khắp hơn bấy nhiêu tịnh giới dị sanh Thanh văn Độc giác.

Bấy giờ, Phật bảo A-nan-đà rằng: Người nên thọ trì giáo pháp tương ưng bấy nhiêu Tịnh giới Ba-la-mật-đa của chúng các Bồ-tát như Xá-lợi-tử cùng Mãn-từ-tử đã chung diễn nói. Diễn nói như thế quyết định chẳng hư dối. Giả sử có kẻ lấy núi chúa Diệu Cao bay lên cõi Phạm Thế rồi gieo phóng cho rơi xuống, kia vừa gieo rồi liền phát lời chắc thật rằng: Nếu giới Bồ-tát khắp hơn các tịnh giới dị sanh Thanh văn Độc giác ấy, khiến cho núi chúa đây trụ giữa hư không. Nói rồi bèn trụ lơ lửng tất chẳng rơi xuống. Vì có sao? A-nan-đà!

Giới các Bồ-tát, trừ giới Như Lai, đối các tịnh giới khác hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng.

Khi ấy, Xá-lợi-tử nhờ thần lực Phật nên bèn thấy phương Đông có một cõi Phật cách cõi Phật đây qua trăm ngàn cõi. Như Lai ở trong ấy hiện vì vô lượng các chúng trời người tuyên nói Chánh pháp.

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Ngươi thấy phương Đông qua trăm ngàn cõi có một cõi Phật hiện có Như Lai vì vô lượng chúng nói Chánh pháp chăng?

Xá-lợi-tử thưa: Dạ phải, đã thấy, nhưng chưa biết cõi kia Phật kia tên gì?

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi-tử rằng: Thế giới Phật kia tên là Minh Đăng, trong ấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiệu là Nguyệt Quang. Phật kia có một đệ tử Thanh văn tên là Hữu Đảnh, thần thông đệ nhất, dùng sức thần thông qua thế giới khác, tay hữu nhỏ lấy núi chúa Diệu Cao bay lên cõi Phạm Thế gieo phóng cho xuống. Kia vừa gieo rồi, phát lời chắc thật rằng: Nếu giới Bồ-tát, trừ giới Như Lai, đối tịnh giới khác hoặc hữu lậu hoặc vô lậu là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng. Đã thuyết như thế

chẳng hư dôi ấy, khiến cho núi chúa đây trụ giữa hư không. Nói rồi bèn trụ chẳng còn rơi xuống nữa.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi-tử rằng: Người lại thấy núi chúa Diệu Cao kia trụ giữa hư không chẳng rơi xuống nữa chẳng?

Khi đó, Xá-lợi-tử thưa: Dạ, đã thấy.

Thế Tôn lại bảo Xá-lợi-tử rằng: Núi chúa kia nay trụ hư không đó do nương bao nhiêu tịnh giới Bồ-tát, trừ giới Như Lai, phát lời chắc thật khắp hơn giới dị sanh Thanh văn thấy. Vậy nên Ta nói quyết định chẳng dôi.

Đệ tử Thanh văn trong chúng Phật kia dùng sức thần thông qua thế giới khác, tay hữu nhỏ lấy núi chúa Diệu Cao bay lên cõi Phạm Thế thả gieo phóng xuống, gieo rồi lại phát lời chắc thật. Nói rồi núi chúa trụ hư không ấy, là làm chứng Ta nói định chẳng hư dôi.

Khi ấy đệ tử Thanh văn của Như Lai kia nương giới Bồ-tát phát lời chắc thật, khiến cho núi chúa kia hoàn trụ lại chỗ cũ.

Khi ấy, Xá-lợi-tử thấy rồi khen rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Phát ra lời thành thật các giới Bồ-tát uy lực khó nghĩ, tất cả thế gian không ai kịp được.

Lúc đó, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Nếu có kẻ muốn hơn giới Bồ-tát, phải biết kia muốn hơn giới Như Lai. Sở dĩ vì sao? Vì trừ giới Như Lai,

định không ai hơn giới Bồ-tát. Nếu tu viên mãn tịnh giới Bồ-tát, tức gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vậy nên giới Bồ-tát chẳng thể ai hơn được.

Khi ấy, Mãn-từ-tử bèn hỏi cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Có Bồ-tát lui bao nhiêu tịnh giới đâu khó hơn ư?

Xá-lợi-tử đáp: Định không Bồ-tát trụ tâm Bồ-tát có kẻ quay lui. Nếu có quay lui bèn chẳng phải Bồ-tát. Như thọ bán giới, tên chẳng trúng đích, nên biết loại kia chẳng phải thọ bán giới. Bồ-tát cũng thế, nếu chẳng thể phát tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dù cho có siêng tu Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nữa mà chẳng hồi hướng Nhất thiết trí trí, phải biết loại kia chẳng đủ giới Bồ-tát.

Lại, Mãn-từ-tử! Nếu có Bồ-tát tu các công đức, chẳng hiểu làm sao Bồ-tát hồi hướng Nhất thiết trí trí mà duyên Thanh văn hoặc bậc Độc giác bao nhiêu công đức, bảo là sở cầu Nhất thiết trí trí, phải biết loại **kia** cũng được gọi là đủ giới Bồ-tát. Vì có sao?

Mãn-từ-tử! Kia vì không phương tiện khéo léo của Bồ-tát, chẳng hiểu hồi hướng Nhất thiết trí trí, duyên bậc Nhị thừa bao nhiêu công đức bảo là sở cầu Nhất thiết trí trí. Vì ý muốn chẳng hoại nên cũng được gọi là đủ giới Bồ-tát. Trì giới Bồ-tát do

**có hòi hướng Nhất thiết trí trí nên được danh trì
giới Bồ-tát, nhiếp thọ Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kia
ở đời sau nếu gặp được bạn lành, năng duyên được
chơn thật Nhất thiết trí trí, hòi hướng Vô thượng
Chánh đẳng Bồ-đề, định sẽ chứng được Nhất thiết
trí trí.**

--- o0o ---